

# BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC GIẢNG DẠY CHO GIÁNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐÀO TẠO THEO CHUẨN ĐẦU RA TẠI CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ

NGUYỄN XUÂN THUY\*

Ngày nhận bài: 24/08/2016; ngày sửa chữa: 31/10/2016; ngày duyệt đăng: 09/11/2016.

**Abstract:** Vocational training under the graduation standards is an important task at Vocational colleges. This article mentions theoretical issues on vocational training under graduation standards in term of goals of training, contents, teaching methods, training conditions and requirements for competency of teaching staff. Also, the article proposes solutions to improve efficiency of training the teaching competency for teachers at vocational colleges in current period.

**Keywords:** Teaching competencies, training requirements, graduation standards, vocational colleges.

1. Chất lượng đào tạo (ĐT) trong các trường cao đẳng nghề phụ thuộc vào nhiều yếu tố, nhưng chất lượng đội ngũ giảng viên (GV) là một trong những yếu tố mang tính quyết định. Chất lượng đội ngũ GV được thể hiện nhiều nhất ở năng lực (NL) giảng dạy.

Những đặc trưng của thời đại như toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, sự phát triển của khoa học và công nghệ, sự phát triển của kinh tế tri thức và kinh tế thị trường đặt ra những yêu cầu mới đối với nhân cách người lao động. Từ đó, mọi quốc gia trên thế giới đều tập trung vào đổi mới GD-ĐT; nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm trong đó đề cao về NL giảng dạy của GV nhằm đáp ứng được mục tiêu ĐT theo *chuẩn đầu ra* (CĐR).

Chiến lược phát triển dạy nghề giai đoạn 2011-2020 của Việt Nam đã xác định: *"giải pháp phát triển đội ngũ GV, giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề là một trong hai giải pháp đột phá để đổi mới và phát triển dạy nghề"* [1].

Hiện nay, đội ngũ nhà giáo trong các trường cao đẳng nghề tuy có nhiều mặt tích cực, nhưng vẫn ở trong tình trạng chung theo nhận định của Đảng: *"Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp"* [2]. Chính vì vậy, vấn đề bồi dưỡng (BD) NL giảng dạy cho GV trong các trường cao đẳng nghề cần được giải quyết thấu đáo.

## 2. Một số yêu cầu cơ bản trong ĐT theo CĐR

### 2.1. Mục tiêu ĐT phải xác định rõ:

- *Các kiến thức:* tri thức chuyên môn, NL nghề nghiệp.
- *Kĩ năng:* gồm các kĩ năng cứng (kĩ năng chuyên môn, NL thực hành nghề nghiệp, kĩ năng xử lí tình

huống, kĩ năng giải quyết vấn đề); kĩ năng mềm (kĩ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học,...).

- *Yêu cầu thái độ của người học* sau khi tốt nghiệp khóa ĐT: phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ; khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc [3].

**2.2. Nội dung ĐT** phải được lựa chọn để người học đạt được kiến thức, kĩ năng và yêu cầu thái độ như mục tiêu đã xác định.

**2.3. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học** trong quá trình ĐT phải theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kĩ năng của người học.

**2.4. Các phương tiện và điều kiện ĐT** phải đáp ứng yêu cầu đầy đủ, kịp thời, chuẩn hóa và hiện đại hóa phù hợp với việc thực hiện các phương pháp và hình thức chuyển tải nội dung nhằm đạt tới mục tiêu ĐT.

Các yêu cầu cơ bản trong ĐT theo CĐR nêu trên có liên quan mật thiết đến NL giảng dạy của GV trong quá trình ĐT dưới đây.

## 3. Các yêu cầu cơ bản về NL giảng dạy của GV trong ĐT theo CĐR

NL được hiểu là tổ hợp những phẩm chất về thể chất và trí tuệ giúp ích cho một người hoàn thành một công việc với mức độ chính xác nào đó. NL giảng dạy của GV được hiểu là tổ hợp những phẩm chất về thể chất và trí tuệ giúp ích cho việc hoàn thành các hoạt động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy; trong đó:

\* Trường Cao đẳng Nghề cơ khí nông nghiệp

**3.1. Xây dựng kế hoạch giảng dạy**, bao gồm:  
- Xác định rõ mục tiêu bài dạy bao gồm các kiến thức, kĩ năng và thái độ nào mà người học phải đạt được; - Lựa chọn đúng các nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức để triển khai bài dạy theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kĩ năng của người học; - Dự kiến sử dụng, tận dụng điều kiện và phương tiện dạy học phù hợp với nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đã dự kiến; - Dự kiến phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học trên cơ sở các tiêu chí trong mục tiêu dạy học đã xác định.

**3.2. Triển khai kế hoạch giảng dạy:** sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương tiện dạy học (phi vật chất và vật chất) để truyền thụ các nội dung dạy học theo các phương pháp và hình thức tổ chức đã dự kiến, nhằm làm cho người học đạt được các kiến thức, kĩ năng và thái độ đã xác định trong mục tiêu bài dạy.

**3.3. Triển khai các phương thức kiểm tra, đánh giá** kết quả học tập của người học theo các tiêu chí đánh giá có trong mục tiêu dạy học theo yêu cầu của CĐR.

#### **4. Các nội dung BD NL giảng dạy của GV theo yêu cầu ĐT theo CĐR**

BD NL giảng dạy của GV các trường cao đẳng nghề theo yêu cầu ĐT theo CĐR trong giai đoạn hiện nay tập trung vào một số nội dung chủ yếu:

**4.1. BD các kiến thức chung về CĐR và ĐT theo CĐR**, bao gồm: - Tính tất yếu và tầm quan trọng về ĐT nguồn nhân lực theo CĐR; - Các văn bản, quy định về CĐR của ngành ĐT; - Các hoạt động trong quá trình ĐT theo CĐR trong đó tập trung vào hoạt động giảng dạy của GV.

**4.2. BD kĩ năng triển khai các khâu trong hoạt động giảng dạy để GV có NL giảng dạy đáp ứng yêu cầu ĐT theo CĐR:** - Kĩ năng xây dựng kế hoạch giảng dạy, trong đó có xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, dự kiến sử dụng các điều kiện và phương tiện dạy học và phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học; - Kĩ năng triển khai kế hoạch giảng dạy, trong đó tập trung vào đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo nhằm phát triển NL của người học; - Kĩ năng triển khai phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học; trong đó tập trung vào xác định các tiêu chí đánh giá, phương pháp, công cụ thu thập và xử lí thông tin về mức độ đạt CĐR của người học.

**5. Đề xuất tổ chức hoạt động BD NL giảng dạy cho GV các trường cao đẳng nghề trong giai đoạn hiện nay**

**5.1. Xác định nhu cầu BD và đối tượng BD:**  
- Điều tra xã hội học để nhận biết thực trạng nhận thức về ĐT theo CĐR và thực trạng NL giảng dạy của GV; - Trên cơ sở kết quả điều tra thực trạng, xác định nhu cầu BD về NL giảng dạy của GV theo yêu cầu ĐT theo CĐR; - Phân loại mức độ nhu cầu BD của GV, từ đó xác định các đối tượng GV được BD theo từng mức độ về nhu cầu.

**5.2. Xác định mục tiêu, thiết lập chương trình và tài liệu BD:** - Trên cơ sở nhận biết nhu cầu BD (đã nêu ở trên), xác định mục tiêu BD về số lượng và chất lượng (các NL cần được trang bị cho GV trong khóa BD); - Lựa chọn cán bộ quản lí, các nhà khoa học và GV thực hiện xây dựng chương trình, tài liệu BD các nội dung BD NL giảng dạy của GV theo yêu cầu ĐT theo CĐR (tại mục 4).

**5.3. Lựa chọn nguồn lực và triển khai các hình thức tổ chức BD.** Tùy theo đối tượng được lựa chọn để BD và các nhu cầu NL cần BD của GV trong trường mà lựa chọn và triển khai các hình thức BD sau đây: - Lựa chọn nhân lực giảng dạy và phục vụ hoạt động BD bao gồm các báo cáo viên (thực hiện việc biên soạn tài liệu, giảng dạy) trong các lớp BD; - Lựa chọn đội ngũ nhân viên phục vụ về kinh phí, học liệu, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các hoạt động BD theo các hình thức BD; - Lựa chọn hình thức BD và triển khai BD: + BD tập trung: chiêu sinh, xác định địa điểm, chuẩn bị các điều kiện và phương tiện BD, tổ chức hoạt động giảng dạy và học tập theo chương trình BD đã có, đánh giá kết quả BD; + Tự BD: giao tài liệu BD, hướng dẫn các yêu cầu nghiên cứu và thu hoạch các kiến thức trong tài liệu, quy định thời gian hoàn thành từng yêu cầu trong quá trình tự BD.

**5.4. Đánh giá, công nhận và sử dụng kết quả BD:** - Thực hiện các hình thức đánh giá kết quả học tập của GV tham gia BD: + Đánh giá của báo cáo viên và ban tổ chức khóa BD hình thức BD tập trung theo các tiêu chí của mục tiêu BD nêu trên; + Tự đánh giá của GV thực hiện phương thức tự BD bằng việc báo cáo kết quả tự BD của mình trước khoa hoặc tổ bộ môn trực thuộc; - Thực hiện cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận những GV đã hoàn thành khóa BD tập trung và công nhận kết quả tự BD của GV; - Các trường căn cứ vào kết quả BD đã được công nhận của từng GV, thực hiện các chính sách cán bộ (bổ nhiệm và sử dụng đúng NL, giải quyết chính sách lương và theo lương, thực hiện các chế độ khen thưởng, vinh danh nhà giáo.

(Xem tiếp trang 99)

pháp sáng tạo khoa học, nuôi dưỡng niềm say mê sáng tạo khoa học để truyền lại cho các thế hệ học sinh tương lai. Cần tổ chức cả hai nhóm đề tài NCKH về khoa học cơ bản và khoa học sư phạm (giáo dục). NCKH của SV là hoạt động quan trọng, cần thiết trong quá trình đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đại học, bao gồm các hình thức sau đây: Tham gia câu lạc bộ khoa học SV, seminar chuyên đề khoa học, báo cáo khoa học tại hội nghị, hội thảo khoa học, công bố các bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành. Tham gia khảo sát thực địa, thực nghiệm khoa học, thực hiện khóa luận tốt nghiệp, đề tài nghiên cứu, triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học vào thực tiễn. SV sư phạm được tham gia các đề tài, dự án NCKH của các cơ sở đào tạo. Cần coi tham gia NCKH là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo, có chính sách khuyến khích SV NCKH đạt hiệu quả cao.

## 2. Tái cấu trúc các cơ sở ĐTGV:

- Tổ chức lại mạng lưới cơ sở đào tạo và tổ chức mô hình/phương thức ĐTGV trên cơ sở phân tầng các cơ sở giáo dục thông qua việc đánh giá chính xác các mô hình ĐTGV làm cơ sở khoa học để nhà nước thiết kế khung pháp lý và chính sách phát triển các cơ sở ĐTGV.
- Cần phân tầng các cơ sở ĐTGV thông qua việc thiết kế các tiêu chí xếp loại các cơ sở đào tạo. Các tiêu chí xếp loại cần đánh giá những mục tiêu trọng tâm trong hoạt động của nhà trường.
- Cơ cấu lại các cơ sở ĐTGV, nhu cầu tuyển sinh cần được dựa trên cơ sở dự báo nhân lực giáo dục.
- Cấu trúc lại chương trình ĐTGV phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông vào năm 2018.
- Kết nối giữa cơ sở ĐTGV với các trường mầm non và trường phổ thông, tăng thời gian thực tập cho SV sư phạm. Tạo cơ chế để các trường phổ thông trở thành những cơ sở vệ tinh tham gia vào quá trình ĐTGV cho các cơ sở.

\*\*\*

Nhu cầu về tái cấu trúc các cơ sở ĐTGV mang tính cấp thiết do yêu cầu khách quan và những thúc bách nội tại trong mỗi cơ sở ĐTGV. Tái cấu trúc là hệ thống tổ chức, sắp xếp lại các cơ sở ĐTGV và việc tái cấu trúc chỉ có ý nghĩa khi phân tầng được các loại cơ sở đào tạo để bổ sung cho nhau, tạo sự gắn kết giữa các cơ sở ĐTGV. Mục đích của tái cấu trúc là tăng cường năng lực và hiệu quả cho các cơ sở ĐTGV, nâng cao chất lượng đào tạo, do đó, cần có những chủ trương, chính sách đúng đắn dựa trên những căn cứ khoa học cho chiến lược đổi mới, tái cấu trúc các cơ sở ĐTGV. □

## Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2009). *Thống kê giáo dục và đào tạo năm học 2014-2015*.
- [2] Đinh Quang Báo (2004). *Một số giải pháp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 6, tr 3-5.
- [3] Anne Cambern (1994). *The role of University in teacher's training*. UNESCO.
- [4] Viện chiến lược và chương trình giáo dục (2006). *Báo cáo khảo sát các trường sư phạm*. Hà Nội tháng 11/2006.
- [5] Bùi Văn Quân (2016). *Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên - thực trạng và quan điểm đổi mới*. Báo cáo tại Hội thảo Quốc gia “Đào tạo giáo viên tại các trường đại học đa ngành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay”, Hà Nội tháng 5/2016.

## Bồi dưỡng năng lực giảng dạy...

(Tiếp theo trang 72)

ĐT theo CĐR tại các trường cao đẳng nghề là một trong những mục tiêu chiến lược phát triển nhà trường; từ đó, yêu cầu GV phải có đủ NL giảng dạy đáp ứng các yêu cầu ĐT theo CĐR. BD NL giảng dạy theo CĐR cho GV tập trung vào các kiến thức chung về CĐR và ĐT theo CĐR và kỹ năng triển khai các khâu trong hoạt động giảng dạy. BD NL giảng dạy cho GV cần được tổ chức thực hiện các hoạt động chủ yếu như: xác định nhu cầu BD và đối tượng BD; xác định mục tiêu, thiết lập chương trình và tài liệu BD; lựa chọn nguồn lực và triển khai các hình thức tổ chức BD; đánh giá, công nhận và sử dụng kết quả BD. □

## Tài liệu tham khảo

- [1] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 29/05/2012 Phê duyệt chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011-2020*.
- [2] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2010). *Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/04/2010 Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo*.
- [4] Đoàn Thị Minh Trinh (chủ biên) (2012). *Thiết kế và phát triển chương trình đào tạo ứng chuẩn đầu ra*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [5] Hồ Ngọc Tiến (2015). *Đào tạo nghề theo định hướng chuẩn đầu ra*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 3, tr 91-92.